

Phụ lục I

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2024

(Kèm theo Công văn số /UBND-TCKH ngày tháng năm 2023 của UBND thành phố Vũng Tàu)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023			Kế hoạch năm 2024
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả	
I	Hợp tác xã						
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	42	44	-	43	45
	<i>Trong đó:</i>						
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	34	36	34	35	37
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	3	2	-	1	2
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	1	2	-	-	3
	Số hợp tác xã đạt loại tốt, khá (*)	HTX	15	17	15	16	18
	Số HTX ứng dụng công nghệ cao	HTX					1
	Số HTX nông nghiệp liên kết với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị	HTX					
	Số HTX thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần	HTX					
	Số HTX có thành viên là doanh nghiệp	HTX					
	Số HTX có thành viên là người nước ngoài	HTX					
	Số xã đạt chuẩn tiêu chí 13.1 về HTX trong bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới	Xã	1				
2	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	1,650				
	<i>Trong đó:</i>						
	Số thành viên mới	Thành viên					
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên					
3	Tổng số lao động thường xuyên trong HTX	Người					
	<i>Trong đó:</i>						
	Số lao động thường xuyên mới	Người					
	Số lao động thường xuyên là thành viên HTX	Người					
4	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	105				
	<i>Trong đó:</i>						
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	42				
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	37				
5	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	350				
	Trong đó: Doanh thu của hợp tác xã với thành viên	Tr đồng/năm					
6	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	55				
7	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	5,3				
II	Liên hiệp hợp tác xã						
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX					
	<i>Trong đó:</i>						
	Số liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động	LH HTX					
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX					
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX					

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Năm 2023			Kế hoạch năm 2024
				Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng	Ước thực hiện cả	
	Số LHHTX thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần	LH HTX					
2	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX					
3	Tổng số lao động trong liên hiệp HTX	Người					
4	Doanh thu bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
5	Lãi bình quân của một liên hiệp HTX	Tr đồng/năm					
III	Tô hợp tác						
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	167				
	<i>Trong đó:</i>						
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT	150				
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	4,175				
	<i>Trong đó:</i>						
	Số thành viên mới thu hút	Thành viên					
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	115				
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	40,5				

(*) Theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của BKHĐT về hướng dẫn phân loại và đánh giá HTX